TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21/3/ 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hòa

2. Ông Hoàng Văn Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Trung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Li, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Li, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Li, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2021/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 1 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2022/QĐHPT – ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thân Nguyễn Hà Th, sinh năm 1998. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

ĐKHKTT:Tổ 4B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Đăng ký tạm trú: Tổ 3B, phường Bình Minh, thành phố Li, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Đào Khánh L, sinh năm 1992. Vắng mặt

Đăng ký tạm trú: Tổ 3B, phường Bình Minh, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Thân Nguyễn Hà Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị Thân Nguyễn Hà Th và anh Đào Khánh L đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội trên cơ sở kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối tháng 3 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong quá trình chung sống anh chị không có tiếng nói chung, không còn hòa hợp nhau về lối sống cũng như suy nghĩ nên vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường hay xảy ra xích mích, cãi cọ nhau, vợ chồng không có sự thông cảm, chia sẻ. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ cuối tháng 3 năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, không có quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Tuy mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, tổ dân phố hòa giải xong đến nay cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Thương đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Khánh L.

Về nuôi con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Đào Khánh Linh, sinh ngày 19/8/2019. Khi ly hôn chị Thương đề nghị Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Linh. Không yêu cầu anh Đào Khánh L cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Thân Nguyễn Hà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đào Khánh L đầy đủ, đảm bảo theo quy định của pháp luật nhưng anh Đào Khánh L không đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, anh Đào Khánh L vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên toà, chị Thân Nguyễn Hà Th vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Li, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Đây là vụ án *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, Tòa án nhân dân thành phố Li thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Thân Nguyễn Hà Th. Xử cho chị Thân Nguyễn Hà Th được ly hôn với anh Đào Khánh L. Về con chung: Giao cho chị Thân Nguyễn Hà Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Khánh Linh, sinh ngày 19/8/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Đào Khánh L không

phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: Chị Thân Nguyễn Hà Th không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Li, tỉnh Lào Cai. Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân thành phố Li, tỉnh Lào Cai đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đào Khánh L theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Đào Khánh L không đến Tòa án tham gia tố tụng. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại Khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên toà, bị đơn anh Đào Khánh L vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Chị Thân Nguyễn Hà Th vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Thân Nguyễn Hà Th và anh Đào Khánh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Thân Nguyễn Hà Th trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Thân Nguyễn Hà Th và anh Đào Khánh L đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội trên cơ sở kết hôn tự nguyện. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định hôn nhân giữa chị Thân Nguyễn Hà Th và anh Đào Khánh L là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối tháng 3 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do trong quá trình chung sống anh chị không có tiếng nói chung, không còn hòa hợp nhau về lối sống cũng như suy nghĩ nên vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường hay xảy ra xích mích, cãi cọ nhau, vợ chồng không có sự thông cảm, chia sẻ. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ cuối tháng 3 năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, không có quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Thân Nguyễn Hà Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Thương đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Khánh L. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Thân Nguyễn Hà Th là có căn cứ, phù hợp theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh chị có một người con chung là cháu Đào Khánh Linh, sinh ngày 19/8/2019. Khi ly hôn chị Thương đề nghị

Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Linh đến tuổi trưởng thành. Không yêu cầu anh Đào Khánh L cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị Thương có công việc ổn định và có thu nhập, hiện nay chị đang làm giáo viên tại Trường Mầm non Bảo Nahi, thu nhập trung bình hàng tháng là 5.109.955 đồng. Từ khi xảy ra mâu thuẫn cháu Linh vẫn sống cùng chị Thương, đến thời điểm tòa án xét xử ly hôn chị Thương và anh Luân thì tuổi cháu Đào Khánh l được 30 tháng 27 ngày nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Đào Khánh L, sinh ngày 19/8/2019 cho chị Thân Nguyễn Hà Th là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thân Nguyễn Hà Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản: Chị Thân Nguyễn Hà Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Thân Nguyễn Hà Th phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 ; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thân Nguyễn Hà Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thân Nguyễn Hà Th được ly hôn với anh Đào Khánh L. Hôn nhân giữa chị Thân Nguyễn Hà Th và anh Đào Khánh L chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Thân Nguyễn Hà Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Khánh Linh, sinh ngày 19/8/2019 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tạm thời anh Đào Khánh L không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Anh Đào Khánh L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Thân Nguyễn Hà Th phải chịu 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001186 ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Li, tỉnh Lào Cai. Chị Thân Nguyễn Hà Thđã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Thân Nguyễn Hà Th và anh Đào Khánh L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Li (2);
- UBND T,
quận T, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập án.

Nguyễn Thị Kim Dung